



# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

## **VỀ VIỆC THOẠI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG HÀ NỘI THÔNG QUA ĐẤU GIÁ**

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/09/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

*Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại Tổng Công ty Thương mại Hà Nội từ ngày:*

- **Tổng Công ty Thương mại Hà Nội thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg** (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100101273 cấp lần đầu ngày 08/02/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 09/10/2014)
- **Quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước về việc thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg:**
  - Công văn số 4909/UBND-KT ngày 17/07/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc chào thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp khác do Tổng Công ty Thương mại Hà Nội quản lý.
  - Công văn số 399/UBND-KT ngày 27/01/2016 của UBND thành phố Hà Nội về phê duyệt giá khởi điểm chào bán cổ phần nhà nước tại Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội.
  - Quyết định của Hội đồng thành viên số 08/QĐ-TCT-HĐTV ngày 28/01/2016 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Hà Nội về việc bán cổ phiếu của Tổng Công ty Thương mại Hà Nội tại Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội.
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg

**Tên cổ phiếu** : cổ phiếu Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội

**Mệnh giá** : 10.000 đồng/ cổ phiếu

**Giá khởi điểm** : 23.100 đồng/cổ phiếu

**Tổng số lượng cổ phiếu thực hiện thoái vốn:** 510.000 cổ phần

**Tổng giá trị thoái vốn (theo mệnh giá):** 5.100.000.000 đồng

## MỤC LỤC

<b>I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>1</b>
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	1
2. Tổ chức tư vấn.....	1
<b>II. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>1</b>
<b>III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg .....</b>	<b>3</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	3
2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội .....	4
3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành .....	4
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu .....	4
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN.....</b>	<b>4</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Cơ cấu tổ chức công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội.....	5
3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất .....	8
4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	9
5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	11
6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức .....	11
7. Thuyết minh một số nội dung khác có liên quan đến báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013 và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014.....	11
8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn.....	14
9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn .....	14
<b>V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....</b>	<b>15</b>
1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông .....	15
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần.....	15
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 510.000 cổ phiếu (chiếm 51% tổng số cổ phiếu lưu hành).....	15
4. Giá thoái vốn dự kiến: 23.100 đồng/ cổ phần.....	15
5. Phương pháp tính giá.....	15
6. Phương thức thoái vốn.....	15
7. Tổ chức tư vấn.....	15
8. Thời gian thực hiện thoái vốn: Quý I/2016 .....	15

9.	Đăng ký mua cổ phần .....	15
10.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài .....	15
11.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng .....	15
12.	Các loại thuế có liên quan .....	15
<b>VI.</b>	<b>MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN .....</b>	<b>16</b>
<b>VII.</b>	<b>CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN.....</b>	<b>16</b>
1.	Tổ chức Kiểm toán .....	16
2.	Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp .....	16
3.	Tổ chức Tư vấn phát hành .....	16
<b>VIII.</b>	<b>BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY .....</b>	<b>16</b>

1  
2  
3  
4  
5  
6  
7  
8  
9  
10  
11  
12  
13  
14  
15  
16  
17  
18  
19  
20  
21  
22  
23  
24  
25  
26  
27  
28  
29  
30  
31  
32  
33  
34  
35  
36  
37  
38  
39  
40  
41  
42  
43  
44  
45  
46  
47  
48  
49  
50  
51  
52  
53  
54  
55  
56  
57  
58  
59  
60  
61  
62  
63  
64  
65  
66  
67  
68  
69  
70  
71  
72  
73  
74  
75  
76  
77  
78  
79  
80  
81  
82  
83  
84  
85  
86  
87  
88  
89  
90  
91  
92  
93  
94  
95  
96  
97  
98  
99  
100

## I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng Công ty Thương mại Hà Nội

**Ông: Vũ Thanh Sơn** Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt

**Ông Nguyễn Việt Cường** Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội và Tổng Công ty Thương mại Hà Nội cung cấp.

## II. CÁC KHÁI NIỆM

TỪ, NHÓM TỪ	DIỄN GIẢI
1/ “Tổ chức thoái vốn”	Tổng Công ty Thương mại Hà Nội
2/ “Công ty”/ “Tổ chức phát hành”	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội
3/ “Cổ phần”	Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
4/ “Cổ phiếu”	Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần cổ phần của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội.
5/ “Cổ đông”	Tổ chức hay cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty và có đăng ký tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty.
6/ “Cổ tức”	Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính.
7/ “Đại hội đồng cổ đông”	Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội

<b>8/ “Hội đồng quản trị”</b>	Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội
<b>9/ “Ban kiểm soát”</b>	Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội
<b>10/ “Giám đốc”</b>	Giám đốc của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội
<b>11/ “Vốn điều lệ”</b>	Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội
<b>12/ “Tổ chức tư vấn”/ “TVSI”</b>	Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.


Các từ hoặc nhóm từ được viết tắt trong bản công bố thông tin này có nội dung như sau:

- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- BKS	Ban kiểm soát
- TGD	Tổng Giám đốc
- BTGD	Ban Tổng Giám đốc
- TGD	Tổng Giám đốc
- KTT	Kế Toán Trưởng
- CBCNV	Cán bộ công nhân viên
- TSCĐ	Tài sản cố định
- TTS	Tổng tài sản
- DTT	Doanh thu thuần
- LNST	Lợi nhuận sau thuế
- VĐL	Vốn điều lệ
- CTCP	Công ty Cổ phần
- CP	Cổ phần

### III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOẢI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg

#### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

##### 1.1. Thông tin chung

- Tên tổ chức : TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI HÀ NỘI
- Tên nước ngoài : HANOI TRADE CORPORATION
- Tên viết tắt : HAPRO
- Trụ sở chính : Số 38-40, phố Lê Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : (04) 38.267.984
- Fax : (04) 38.267.983
- Email : hapro@haprogroup.vn
- Website : www.haprogroup.vn
- Logo : 
- Vốn điều lệ : 2.300.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100101273 cấp lần đầu ngày 08/02/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp và đăng ký thay đổi lần thứ 29 ngày 09/10/2014;

##### 1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Thương mại Hà Nội (“Hapro”) là doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định số 129/2004/QĐ-TTG của Thủ tướng chính phủ và Quyết định số 125/2004/QĐ- UBND Thành phố Hà Nội. Tổng công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con với trên 40 đơn vị thành viên.

Hapro hoạt động trong 02 lĩnh vực chính là kinh doanh Xuất nhập khẩu và Thương mại nội địa. Bên cạnh đó, Hapro còn chú trọng tới lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng thương mại, dịch vụ; cung ứng các dịch vụ: nhà hàng ăn uống, du lịch lữ hành, kho vận, trung tâm miễn thuế nội thành; sản xuất, chế biến: hàng thực phẩm, gia vị, đồ uống, thủ công mỹ nghệ, may mặc. Doanh thu hàng năm của Tổng công ty đạt gần 9.000 tỷ đồng, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt gần 400 triệu USD và có thị trường tại hơn 70 nước và vùng lãnh thổ trên thế giới

Qua quá trình hoạt động và phát triển, Tổng công ty Thương mại Hà Nội đã trở thành đơn vị mạnh trong ngành thương mại, dịch vụ của Việt Nam và đã được Thủ tướng, UBND thành phố Hà Nội, Bộ Công Thương trao tặng nhiều danh hiệu và giải thưởng uy tín.

## 2. Mối quan hệ với Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội

Công ty mẹ

## 3. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành

- Số lượng cổ phiếu thoái vốn: **510.000** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **1.000.000** cổ phiếu
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu thoái vốn/ tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: **51%**

## 4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

- Số lượng cổ phiếu thoái vốn: **510.000** cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang sở hữu: **510.000** cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu: **100%**

## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu về Công ty

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG HÀ NỘI
- Tên giao dịch quốc tế : HANOI CONSTRUCTION & MATERIAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt : HANOI CMC JSC
- Trụ sở chính : Số 249 phố Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 04.38.253.647
- Fax : 04.39.231.594
- Vốn điều lệ : 10.000.000.000 (Mười tỷ đồng)
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100106916 đăng ký lần đầu ngày 14/01/2005, thay đổi lần thứ mười ba ngày 27/12/2012 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp.
- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:
  - Kinh doanh sắt thép xây dựng, xi măng;
  - Kinh doanh các loại vật liệu như gạch, ngói, tấm lợp, ván sàn...phục vụ xây dựng;
  - Các loại máy móc công trình;
  - Kinh doanh khách sạn và dịch vụ khách sạn;



- Kinh doanh xuất khẩu các loại vật tư ngành điện, xe máy, các loại phương tiện đi lại; kinh doanh máy xây dựng;
- Kinh doanh bia và các loại đồ uống, kinh doanh ăn uống;
- Các mặt hàng: Nông, lâm, hải sản, hàng thủ công mỹ nghệ, khoáng sản, trang thiết bị y tế, các loại linh kiện, phụ kiện đa ngành phục vụ sản xuất, tiêu dùng và xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Kinh doanh vận chuyển hàng hóa;
- Thi công, xây dựng và lắp đặt máy móc, thiế bị phục vụ các công trình thể dục thể thao và các công trình xây dựng;
- Xây dựng các công trình công nghiệp, nông nghiệp, giao thông, thủy lợi, công trình, văn hóa;
- Kinh doanh các loại khí hóa lỏng.

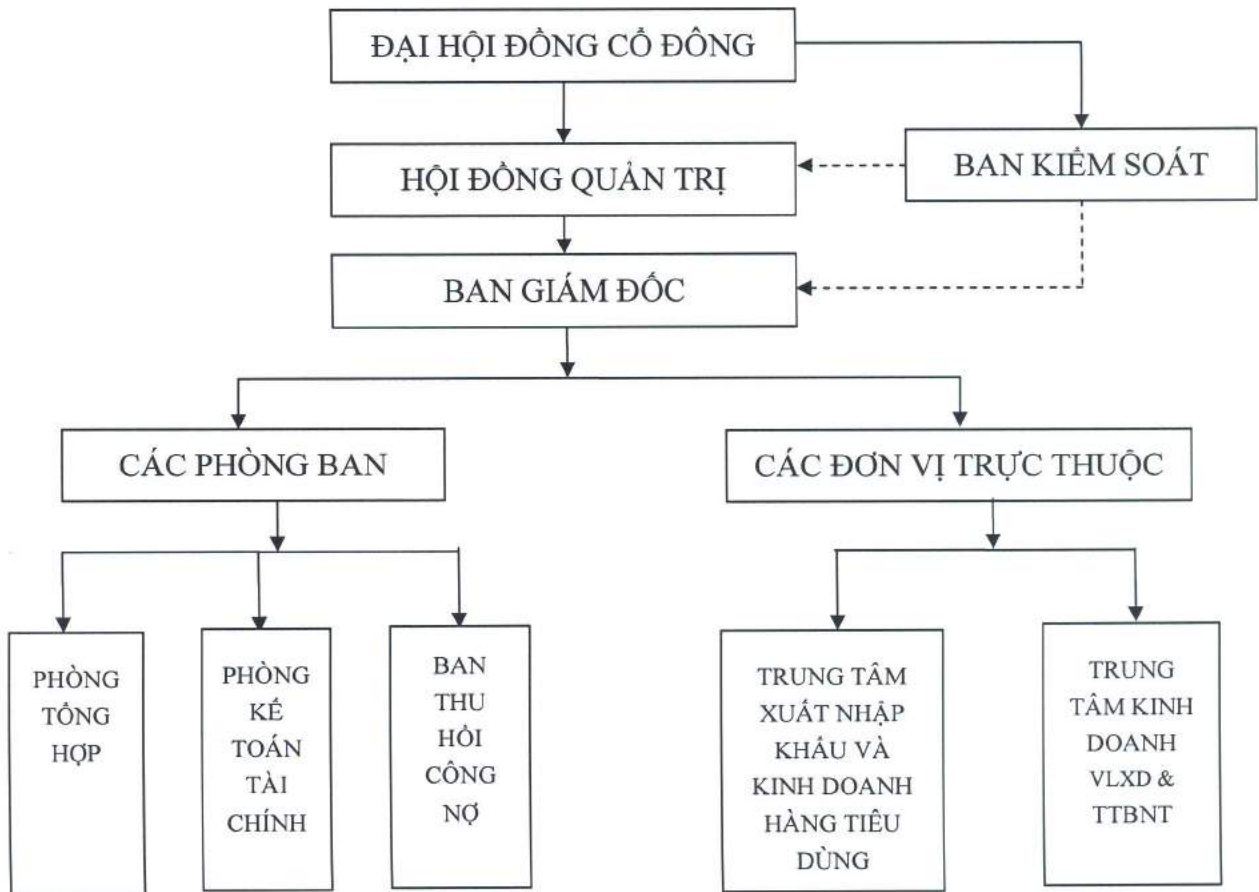
### **1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hà Nội, trước đây là Công ty vật liệu kiến thiết Hà Nội được thành lập từ năm 1954 trực thuộc Sở thương mại Hà Nội; có nhiệm vụ dự trữ cung cấp phục vụ nhân dân Thành phố các mặt hàng vật liệu kiến thiết (xi măng, sắt thép, giấy dầu, tranh tre nửa lá....) và chất đốt. Chuyển sang cơ chế thị trường, đến năm 1992 Công ty được đổi tên thành Công ty vật liệu xây dựng Hà Nội có chức năng kinh doanh các mặt hàng vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội thất; Ngày 31/12/2004 thực hiện quyết định số 9694/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, Công ty vật liệu xây dựng Hà Nội được chuyển đổi thành Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Hà Nội.

## **2. Cơ cấu tổ chức công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội**

### **2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức**

Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội



(Nguồn: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội)

## 2.2. Diễn giải

### ➤ Đại Hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và Pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên.
- Quyết định số Thành viên HĐQT.
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị của Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty.
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHCĐ thông qua.
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, Báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHCĐ.
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHCĐ.
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể Công ty.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

➤ **Ban Kiểm soát**

BKS thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ và Pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Trình ĐHCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc.
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết.
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

➤ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc bao gồm: Giám đốc. Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Ban Giám đốc có nhiệm vụ:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết của ĐHCĐ, quyết định của HĐQT, Điều lệ Công ty và tuân thủ Pháp luật.

- Xây dựng và trình HĐQT các quy chế quản lý điều hành nội bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính hàng năm và dài hạn của Công ty.
- Đề nghị HĐQT quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.
- Ký kết, thực hiện các hợp đồng theo quy định của Pháp luật.
- Báo cáo HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh, chịu trách nhiệm trước ĐHCĐ, HĐQT và Pháp luật về những sai phạm gây tổn thất cho Công ty.
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHCĐ thông qua.
- Các nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

➤ **Các phòng ban chuyên trách**

Làm việc theo từng nhiệm vụ riêng biệt theo chuyên môn dưới sự giám sát và chỉ đạo trực tiếp của Ban Giám đốc

**3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất**

**Bảng 1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013-2014**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	(%) tăng giảm	Đơn vị tính: Đồng 6 tháng đầu 2015
Tổng giá trị tài sản	81.918.264.817	69.473.394.761	(15,19)	39.901.372.803
Doanh thu thuần	66.324.377.857	27.666.457.065	(58,29)	11.637.655.838
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.505.415.419	(1.166.356.451)	(115,54)	(2.426.121.201)
Lợi nhuận khác	119.716.717	1.166.378.869	874,28	215.900.848
Lợi nhuận trước thuế	7.625.132.136	22.418	(100,00)	(2.210.220.353)
Lợi nhuận sau thuế	3.300.002.999	22.418	(100,00)	(2.210.220.353)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	3.300	-	-	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2013, 2014 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội)

Có thể thấy trong những năm gần đây, Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội kinh doanh không có hiệu quả, doanh thu của Công ty thấp. Tuy chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty cũng giảm nhờ các chính sách tiết kiệm, nhưng sự sụt giảm mạnh về doanh thu khiến cho lợi nhuận của Công ty năm 2014 gần như bằng không. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng chung của thị trường bất động sản, giao dịch mua bán đối với mặt hàng vật liệu xây dựng kém sôi động, hàng hóa tiêu thụ chậm trong khi đây lại là mặt hàng kinh doanh chính của công ty. Lỗi lũy kế đến thời điểm 30/06/2015 là

28.801.021.586 đồng, đây là nguyên nhân dẫn đến nhiều năm Công ty không có nguồn trả cổ tức cho các cổ đông. Công ty không có Kế hoạch kinh doanh cụ thể để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh được phục hồi trong những năm sắp tới.

#### 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 2. Danh mục các khoản phải thu và phải trả**

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	6 tháng đầu năm 2015
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>39.551.044.198</b>	<b>35.034.269.101</b>	<b>32.790.613.755</b>
- Phải thu khách hàng	35.298.351.957	30.212.088.500	28.238.727.408
- Trả trước cho người bán	3.809.238.200	3.703.256.382	3.671.775.076
- Phải thu ngắn hạn khác	443.454.041	1.118.924.219	880.111.271
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>35.068.440.521</b>	<b>20.581.338.712</b>	<b>19.207.812.557</b>
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>31.490.439.720</b>	<b>36.084.244.510</b>	<b>36.965.200.435</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2013, 2014 và Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2015 chưa được kiểm toán của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội)

Các khoản phải thu của Công ty có giá trị lớn, Công ty đã cố gắng hạn chế cho khách hàng nợ tiền hàng để có thể thu hồi vốn. Bằng chứng là giá trị các khoản phải thu ngắn hạn đã giảm xuống, từ hơn 35 tỷ đồng năm 2013 xuống còn hơn 28 tỉ đồng vào năm 2015. Tuy nhiên, các khoản nợ của Công ty là rất lớn, đặc biệt là giá trị các khoản nợ dài hạn tăng lên đến hơn 36 tỷ đồng tại thời điểm 30/6/2015. Toàn bộ giá trị khoản Nợ dài hạn là doanh thu chưa thực hiện.

**Bảng 3. Các chỉ tiêu tài chính năm 2013-2014**

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn:	Lần	1,72	2,23	
TSLĐ/Nợ ngắn hạn				
Hệ số thanh toán nhanh:				
TSLĐ - Hàng tồn kho	Lần	1,44	1,84	
Nợ ngắn hạn				

Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,81	0,82	
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	4,33	4,42	
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
Vòng quay hàng tồn kho:				
<u>Giá vốn hàng bán</u>	Lần	3,95	2,51	
Hàng tồn kho bình quân				
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,76	0,37	
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	4,98%	0,00%	
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	23,93%	0,00%	
Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	3,76%	0,00%	
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	11,32%	-4,22%	
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đồng	<b>3.300</b>	-	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2013, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội)

Các chỉ số tài chính của Công ty phản ánh đúng thực trạng hoạt động kinh doanh không hiệu quả và ngày càng đi xuống. Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời năm 2013 còn dương nhưng sang đến năm 2014 còn bị âm do Công ty lỗ. Cơ cấu nợ của Công ty tăng lên do các khoản phải trả tăng, thể hiện khả năng chi trả của Công ty đang giảm sút. Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động cho thấy khả năng sử dụng tài sản của Công ty không có sự cải thiện khi số vòng quay tổng tài sản giảm. Hàng tồn kho của Công ty giảm, thể hiện qua chỉ tiêu hệ số thanh toán nhanh tăng, có thể đánh giá cho thấy Công ty đang hoạt động cầm chừng và không có tăng trưởng.

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 4. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015		Kế hoạch năm 2016
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2014	
Tổng doanh thu	30.769.555.570	34.000.000.000	22,89	26.206.000.000
Lợi nhuận sau thuế	22.418	-	(100)	(1.661.000.000)
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,00%	0,00%	(100)	-
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0,00%	0,00%	(100)	-
Cổ tức	3.300	0	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội)

• Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2015

Hiện tại, tình hình kinh doanh của Công ty không khả quan do các nguyên nhân chủ yếu như sau:

Tại thời điểm 30/06/2015, Công ty vẫn còn lỗ lũy kế 28.801.021.586 đồng;

Vốn kinh doanh bị ứ đọng do các khoản nợ phải thu không có khả năng thu hồi lớn;

Hoạt động kinh doanh không hiệu quả, số thu thấp.

6. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

Dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt đã thu thập các thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Hà Nội.

Trong khi các nguồn thu giảm mà chi phí thuê đất phải trả cho nhà nước tăng cao do đó dự kiến lợi nhuận cho các năm tới sẽ không được cải thiện. Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ của Tổ chức tư vấn, dựa trên cơ sở thông tin có chọn lọc và các lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý đảm bảo giá trị chứng khoán. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo, nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

7. Thuyết minh một số nội dung khác có liên quan đến báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013 và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014

❖ Báo cáo tài chính 6 tháng đầu 2015 là báo cáo tài chính chưa được kiểm toán và Số liệu đầu kỳ đã được điều chỉnh theo số liệu của BCTC kiểm toán tại thời điểm 31/3/2015.

❖ Ý kiến của Kiểm toán viên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013 đã được kiểm toán viên khác kiểm toán; kiểm toán viên này phát hành Báo cáo kiểm toán vào ngày 07/03/2014 có ý kiến ngoại trừ chi phí quản lý doanh nghiệp số tiền 2.439.441.216 đồng; ngoại trừ các khoản dự phòng phải thu; ngoại trừ khoản phải thu khác 392.631.037 đồng; ngoại trừ chi phí trả trước dài hạn số tiền 2.902.477.699 đồng; ngoại trừ chi phí lãi vay 1.107.000.000; ngoại trừ khoản doanh thu 1,5 tỉ đồng; ngoại trừ Chi phí tài chính 1.135.874.730 đồng. Kiểm toán viên đã xem xét và đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề trên tới Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

Kiểm toán viên tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà kiểm toán viên đã thu thập là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Công ty đang ghi nhận chi phí lương nhân viên văn phòng của năm 2012 vào chi phí quản lý năm 2013 với số tiền 2.439.441.216 đồng. Theo đó, khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp đã tăng lên 2.439.441.216 đồng và lợi nhuận trước thuế đã giảm đi một khoản tương ứng trên báo cáo kết quả kinh doanh năm 2013 tồn tại số tiền.

- Số dư công nợ phải thu khách hàng và khoản tạm ứng cần trích lập dự phòng tại thời điểm 31/12/2013 đang được công ty trích thiếu. Theo ước tính số dự phòng công nợ phải thu và tạm ứng cần trích lập bổ sung theo hướng dẫn tại thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ tài chính với số tiền tương ứng là 19,3 tỉ đồng và 1,9 tỉ đồng. Theo đó, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả kinh doanh và lợi nhuận chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán giảm đi một khoản tương ứng.

- Bao gồm trong khoản mục Phải thu khác tại ngày 31/12/2103, tồn tại số tiền 392.631.037 đồng là chi phí của các năm trước. Tu nhiên, Công ty chưa thực hiện ghi nhận các chi phí này vào chi phí của các năm tương ứng.

- Bao gồm trong khoản mục chi phí trả trước dài hạn tại ngày 01/01/2013, giá trị còn lại của lợi thế kinh doanh của Công ty do được đánh giá lợi thế vị trí địa lý khi xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm cổ phần hóa năm 2005 là 2.902.477.699 đồng. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện phân bổ chi phí này với số tiền là 290.247.770 đồng vào chi phí trong năm. Ngoài ra, chi phí lãi vay của năm 2012 là 1.107.000.000 đồng chưa được ghi nhận trong năm 2012 và vẫn đang được treo lại trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013.

- Trong năm 2013, công ty đã thực hiện chuyển nhượng toàn bộ tài sản gắn liền với đất thuê tại số 115, phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội theo hợp đồng chuyển nhượng cho công ty TNHH Kinh doanh xe máy Kường Ngân ký ngày



13/11/2013. Theo đó, giá trị chuyển nhượng chưa bao gồm thuế là 25,5 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty đã hạch toán một phần doanh thu của hợp đồng này là 1,5 tỷ đồng vào khoản mục doanh thu của năm 2012, làm cho lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và lợi nhuận trên bảng cân đối kế toán giảm một khoản tương ứng.

- Bao gồm trong khoản mục chi phí tài chính, Công ty đã ghi nhận chi phí lãi vay phát sinh đã được vốn hóa vào giá trị hàng tồn kho năm trước với giá trị là 1.135.874.730 đồng. Theo đó, khoản mục Chi phí tài chính đã tăng lên 1.135.874.730 đồng và Lợi nhuận trước thuế đã giảm một khoản tương ứng trên báo cáo kết quả kinh doanh.

❖ **Ý kiến của Kiểm toán viên báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014**

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã được kiểm toán viên khác kiểm toán; kiểm toán viên này phát hành Báo cáo kiểm toán vào ngày 05/02/2015 có ý kiến kiểm toán trái ngược. Kiểm toán viên đã xem xét và đánh giá ảnh hưởng của các vấn đề của Công ty tới Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

Kiểm toán viên tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà kiểm toán viên đã thu thập là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

- Đến ngày lập báo cáo kiểm toán, Kiểm toán viên chưa nhận được đầy đủ xác nhận cho số dư tại ngày 31/12/2014 của các khoản công nợ phải thu khách hàng, người mua trả tiền trước, phí thu khác, tạm ứng, phải trả người bán, trả trước cho người bán, vay và phải trả, phải nộp khác của Công ty. Kiểm toán viên cũng không thể thực hiện được thủ tục kiểm toán nào khác để xác định được tính hiện hữu, đầy đủ và chính xác của các khoản mục này cũng như ảnh hưởng đến các khoản mục khác có liên quan trên báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.

- Số dư công nợ phải thu khách hàng và khoản tạm ứng cần trích lập dự phòng tại thời điểm 31/12/2014 đang được Công ty trích thiếu. Theo ước tính số dự phòng công nợ phải thu và tạm ứng cần trích lập bổ sung theo hướng dẫn tại thông tư 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ tài chính với số tiền tương ứng là 21,4 tỷ đồng và 2,1 tỷ đồng. Theo đó, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả kinh doanh và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán đang trình bày cao hơn số tiền tương ứng.

- Bao gồm trong khoản mục phải thu khác tại ngày 31/12/2014, tồn tại số tiền 392.631.037 đồng là chi phí cổ phần hóa. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện ghi nhận các chi phí này vào chi phí của các năm tương ứng.

- Bao gồm trong khoản mục Chi phí trả trước dài hạn, khoản chi phí lãi vay của năm 2012 là 1.107.000.000 đồng chưa được ghi nhận vào chi phí trong năm 2012 và vẫn đang được phản ánh trên bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014.

- Trong khoản mục chi phí trả trước dài hạn tại ngày 31/12/2014, giá trị còn lại của lợi thế kinh doanh do Công ty đánh giá lợi thế vị trí địa lý khi xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm cổ phần hóa năm 2005 là khoảng 2,7 tỷ đồng. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện phân bổ chi phí này vào chi phí của các năm tương ứng.

- Theo hợp đồng kinh tế số 2906/HĐXD-CPVLXD ngày 29/06/2010 về thi công cọc khoan nhồi dự án Siêu thị và văn phòng cho thuê tại 389 La Thành thì công ty đã ứng trước tiền thi công cho Tổng công ty Xây dựng Hà Nội với số tiền khoảng 3,4 tỷ đồng từ các năm trước năm 2014 (giá trị hợp đồng là 5.391.109.091 đồng). Tuy nhiên đến hiện tại thì giữa hai bên chưa nghiệm thu, quyết toán giá trị dự án này. Ngoài ra, tổng số chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang như khảo sát địa chất, xin giấy phép xây dựng, thuê tư vấn giám sát, lãi vay... đã tập hợp đến thời điểm 31/12/2014 của dự án này là khoảng 3,6 tỷ đồng. Tổng giá trị đầu tư cho dự án này khoảng 7 tỷ đồng. Do không thể xác định được tiến độ, thời điểm hoàn thành, tình hình thanh quyết toán và giá trị hữu ích của dự án này nên chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng (nếu có) của việc đầu tư này tới các khoản mục liên quan khác trên báo cáo tài chính kèm theo của Công ty.

- Trong năm, Công ty đã ghi nhận thiếu chi phí lãi vay phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam-chi nhánh Hà Nội, số tiền ước tính khoảng 280 triệu đồng. Theo đó, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp trên báo cáo kết quả kinh doanh và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên bảng cân đối kế toán đang trình bày thiếu số tiền tương ứng.

**8. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn**

Không có

**9. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn**

Không có

## V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn: 510.000 cổ phiếu (chiếm 51% tổng số cổ phiếu lưu hành)

4. Giá thoái vốn dự kiến: 23.100 đồng/ cổ phần

### 5. Phương pháp tính giá

Căn cứ theo Thư thẩm định giá số 5061215/TV-IVC ngày 10/12/2015 của Công ty cổ phần Thẩm định giá IVC Việt Nam về việc Thẩm định giá xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội tại thời điểm 30/06/2015.

Căn cứ công văn số 08/CV-IVC ngày 13/01/2016 về việc xác định giá trị doanh nghiệp và giá trị vốn chủ sở hữu tại Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội.

### 6. Phương thức thoái vốn

Bán đấu giá công khai tại Công ty Cổ phần chứng khoán Tân Việt.

### 7. Tổ chức tư vấn

Tổ chức tư vấn đấu giá là Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn: Quý I/2016

### 9. Đăng ký mua cổ phần

Theo quy chế bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần chứng khoán Tân Việt ban hành

### 10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Theo Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan. Nhà đầu tư nước ngoài sẽ được mua theo các quy định hiện hành.

### 11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Cổ phần được tự do chuyển nhượng

### 12. Các loại thuế có liên quan

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội phải nộp thuế TNDN 20% trên thu nhập chịu thuế. Các loại thuế khác, được Công ty thực hiện đầy đủ theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân chuyển nhượng chứng khoán nộp thuế theo thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần theo quy định tại Điều 16 Thông tư 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015.

## **VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN**

Thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 5418/QĐ-UBND ngày 06/09/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về Phê duyệt đề án tài cơ cấu Tổng công ty Thương mại Hà Nội giai đoạn 2013 – 2015, hướng tới mục tiêu 2020 và công văn số 4909/UBND-KT ngày 17/7/2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp khác do Tổng công ty Thương mại Hà Nội quản lý

## **VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN**

### **1. Tổ chức Kiểm toán**

#### **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Tầng 25, Tòa nhà M3M4, Phố Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, HN

Điện thoại : 084 4.6266.3006 Fax : 084 4.6266.3066

Website : www.dfkvietnam.com

### **2. Tổ chức xác định giá trị doanh nghiệp**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ IVC VIỆT NAM**

Địa chỉ : 4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại : 04.6273.5566 Fax: 04.6273.5599

Website : www.ivc.com.vn

### **3. Tổ chức Tư vấn phát hành**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT**

Địa chỉ : Tầng 6, 79 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại : (084 4) 3728 0921 Fax: 04 – 3728 0920

Website : www.tvsi.com.vn

## **VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY**

Các thông tin tài chính của Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội trong Bản công bố thông tin này được trích từ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và Báo cáo tài chính chưa được kiểm toán 6 tháng đầu năm 2015. Các thông tin liên quan đến Công ty Cổ phần Vật liệu Xây dựng Hà Nội được cung cấp bởi những cá nhân có đầy đủ thẩm quyền của công ty.

Hà nội, ngày 28 tháng 01 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THOẢI VỐN

TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ THANH SƠN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOẢI VỐN

GIÁM ĐỐC



BẠCH ANH ĐÀO